

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HƯNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2018/HS-ST

Ngày: 08 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Chung.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Văn Rạng.

Ông Vũ Đức Khang.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên toà:
Ông Hà Viết Chinh – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2018/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn A (tên gọi khác Trần Văn M) - Sinh ngày 12/01/1971 tại xã L, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Đội x, xã L, huyện N, Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; giới tính: Nam; con ông: Trần Văn N, sinh năm 1937, chết năm 2011 và bà Vũ Thị H, sinh năm 1940, chết năm 2014; vợ, con: Chưa; tiền sự, tiền án: Không, Bị cáo Trần Văn A bị bắt tạm giữ từ ngày 20/3/2018 đến ngày 26/3/2018 chuyển tạm giam, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định đến nay;

Bị hại:

1. Chị Phạm Thị Bích Đ – Sinh năm: 1989;

Nơi cư trú: Xóm y, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định.

2. Cháu Đặng Phạm Tổ U - Sinh ngày 24/4/2013; Nơi cư trú: Xóm 11, xã Nghĩa Thái, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

Đại diện theo pháp luật cho cháu Uyên là chị Phạm Thị Bích Đ – Sinh năm: 1989; Nơi cư trú: Xóm 11, xã Nghĩa Thái, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

3. Bà Nguyễn thị T – sinh năm 1960.

Địa chỉ: Xóm 11, xã Nghĩa Thái, huyện Nghĩa hưng, tỉnh Nam Định. (đã chết)

Người đại diện của bị hại (bà Thủy):

- Anh Phạm Văn K – Sinh năm: 1986;

Nơi cư trú: Số 7/134/82 đường liên khu a, phường B, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

- Chị Phạm Thị Bích Đ – Sinh năm: 1989;

Nơi cư trú: Xóm y, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định.

- Chị Phạm Thị N – Sinh năm: 1995;

Nơi cư trú: Xóm y, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định.

- Bà Phạm Thị N – Sinh năm: 1938;

Nơi cư trú: Đội xx, xã Tr, huyện N, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo ủy quyền của anh K, chị Đ, chị Nt: Ông Đinh Đức H – Sinh năm: 1958;

Nơi cư trú: Xóm c, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty trách nhiệm hữu hạn M T; Địa chỉ: Số nhà xxx đường A, phường V, thành phố Nam Định.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân T, chức vụ Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền của ông T là Ông Hoàng Kim Th, chức vụ: Trưởng phòng nhân sự công ty trách nhiệm hữu hạn M T.

Người làm chứng:

1. Anh Trần Trường G - Sinh năm: 1979;

Nơi cư trú: Xóm x, xã Th, huyện N, tỉnh Nam Định.

2. Anh Đỗ Văn H – Sinh năm: 1985;

Nơi cư trú: Xóm xx, xã Th, huyện N, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa có mặt bị cáo, ông H, ông Th, anh K; vắng mặt bà N và những người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/3/2018, tại Km xy + 800 đường Tỉnh lộ 490C, thuộc Đội h, xã L, huyện N, tỉnh Nam Định, Trần Văn A điều khiển xe ô tô taxi biển

số 18A - xxxxx đi theo hướng từ xã N T đến thị trấn R vượt xe ô tô biển số 18C - xxxxx do anh Trần Trường G, sinh năm 1979, ở Xóm x, xã Th, huyện N, Nam Định điều khiển đi cùng chiều phía trước khi không đủ điều kiện an toàn, đã xô vào xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển số 18L1 - xxxxx do chị Phạm Thị Bích Đ, sinh năm 1989, ở Xóm y, xã T, huyện N, Nam Định điều khiển chở sau là bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960 (là mẹ đẻ) và cháu Đặng Phạm Tố U, sinh năm 2013 (là con gái) đi ngược chiều, làm chị Phạm Thị Bích Đ, bà Nguyễn Thị T và cháu Đặng Phạm Tố U ngã xuống đường. Sau khi gây tai nạn Trần Văn A đã điều khiển xe bỏ chạy khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm. Kết quả Điều tra xác định khi điều khiển xe ô tô gây tai nạn trong hơi thở của A có nồng độ cồn. Trần Văn A đã có giấy phép lái xe theo quy định.

Hậu quả: Bà Nguyễn Thị T bị chấn thương vùng đầu được đưa đi cấp cứu tại trung tâm y tế huyện Nghĩa Hưng và chết hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày. Chị Phạm Thị Bích Đ bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 40%; Cháu Đặng Phạm Tố U bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14%.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng và Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi bà Nguyễn Thị T, khám nghiệm và tạm giữ xe ô tô taxi biển số 18A - xxxxx và xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S không đeo biển số có số khung: Y-116xxx, số máy: E – 066xxx theo quy định của pháp luật. Thu giữ tại hiện trường 01 gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô taxi biển số 18A - xxxxx.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km xy + 800 đường Tỉnh lộ 490C, thuộc Đội h, xã L, huyện N, tỉnh Nam Định, đường hướng Bắc - Nam. Mặt đường rộng 08 mét, được trải nhựa bằng phẳng. Tâm đường là vạch sơn đứt đoạn màu trắng. Lề đường phía Tây rộng 1,5mét, lề đường phía Đông rộng 02 mét, tiếp giáp lề đường phía Đông là mương tiêu nước. Lấy trụ cống phía Bắc trên lề đường phía Tây làm điểm cố định và lấy mép đường phía Đông làm chuẩn để đo các số liệu. Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S không đeo biển số, có số khung Y – 116xxx, số máy E – 066xxx đổ nghiêng sang bên phải trên lề đường phía Đông, đầu hướng Tây Bắc, đuôi hướng Đông Nam. Khoảng cách từ trục bánh trước xe mô tô đến mép đường phía Đông 0,9 mét và cách điểm cố định của hiện trường là 15,9 mét. Khoảng cách từ trục bánh sau đến mép đường phía Đông 1,7 mét. Khu vực hiện trường có 01 cọc tiêu bê tông nằm trên lề đường phía Đông, tại mặt phía Nam của cọc tiêu có vết trượt lốp, kích thước 0,2 x 0,15 mét, tâm vết trượt cách mép đường phía Đông 0,3 mét. Trên lề đường phía Đông có 01 gương bên trái xe ô tô kích thước 30 x 15 cm (của xe ô tô biển số 18A - xxxxx), cách trục

bánh sau xe mô tô 0,6 mét, cách điểm cố định của hiện trường 15,3 mét, cách mép đường phía Đông 1,1 mét. Đám nhựa vỡ nằm trên lề đường phía Đông, kích thước 30 x 20 cm. Tâm đám nhựa vỡ cách mép đường phía Đông 1,2 mét và cách điểm cố định của hiện trường 11,6 mét. Trên lề đường phía Đông có 01 vết cày đất liên tục dài 3,6 mét, chạy theo hướng Tây Nam - Đông Bắc. Điểm bắt đầu vết cày trùng với mép đường phía Đông và cách điểm cố định của hiện trường 12,7 mét. Điểm kết thúc của vết cày cách mép đường phía Đông 0,6 mét.

Khám nghiệm phương tiện:

* Khám nghiệm xe ô tô taxi biển số 18A - xxxxxx, dung tích 1496cm³, xác định:

Ốp sườn xe bên trái phía trước bị bẹp dẹt, rách, trầy xước sơn không rõ hình dạng, kích thước 90 x 60 cm. Tại điểm rách phía sau sát mép trước cánh cửa phía trước bên trái có đám máu, kích thước 20 x 15 cm. Tại mặt ngoài mép trên sườn xe bên trái phía trước, tiếp giáp với kính chắn gió phía trước có vết lún lõm, trầy xước sơn, kích thước 40 x 05 cm, sâu 02 cm, chiều hướng từ trước về sau. Tâm vết lún lõm cách mặt đất 01 mét. Cụm đèn chiếu sáng, đèn xin đường phía trước bên trái bị rách vỡ, không rõ hình dạng. Phần đầu ba đèn sọc phía trước bên trái có vết rách, trầy xước tróc sơn, chiều hướng từ trước về sau, kích thước 50 x 50 cm. Gương chiếu hậu bên trái bị gãy, rời khỏi phương tiện.

* Khám nghiệm xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S màu đen xám, dung tích 110cm³, không đeo biển số, có số khung Y – 116xxx, số máy E – 066xxx, xác định:

Ốp nhựa bảo vệ phần phía trên cụm đèn chiếu sáng long chốt liên kết, rời khỏi phương tiện. Toàn bộ cụm đèn chiếu sáng, đèn xin đường phía trước bị vỡ vụn, rời khỏi phương tiện. Đầu phía ngoài tay lái bên trái bị đẩy cong về phía sau, chiều hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên, tâm cách mặt đất 01 mét. Má ngoài cánh yếm chắn gió bên trái có vết tì mài nhựa, chiều hướng từ trước về sau, kích thước 15 x 12 cm bề mặt còn dính bột màu xám. Bàn đạp chân người lái bên trái bị đẩy cong về phía sau một góc 75⁰, long chân ốc chốt giữ, tuốt bọc cao su, trật lõi sắt. Ốp nhựa bảo vệ sườn xe phía dưới bình xăng có vết rách không rõ hình dạng, kích thước 10 x 07 cm. Đầu phía trước tay dắt phía sau bên trái bị gãy phần đầu, kích thước 02 x 02 cm. Phần đế bắt giữ biển số bị gãy, rời khỏi phương tiện. Bàn đạp chân bên phải người lái bị đẩy từ trước về sau một góc 30⁰.

Tại bản kết luận số 250 ngày 24/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Nạn nhân Nguyễn Thị T, sinh năm 1960 chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, dập tổ chức não.

Tại bản kết luận số 99/18/TgT ngày 16/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định, kết luận tỷ lệ thương tích của chị Phạm Thị Bích Đ: Dấu hiệu tổn thương chính

qua giám định và nghiên cứu hồ sơ, đối chiếu với Thông tư số 20/2014/TT - BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế: 01 sẹo vết thương phần mềm kích thước lớn: 08% (Bảng 1, chương 9, phần I, mục 3). 02 sẹo vết thương phần mềm kích thước trung bình: 03% (Bảng 1, chương 9, phần I, mục 1). Gãy đầu dưới xương chày: 12% (Bảng 1, chương 8, phần VII, mục 5.1). Gãy 04 xương bàn chân. Bàn chân biến dạng nhẹ. Vận động cổ chân và các ngón chân còn hạn chế nhiều: 22% (Bảng 1, chương 8, phần VIII, mục 16.2). Gãy đốt 02 ngón I tay trái: 02% (Bảng 1, chương 8, phần III, mục 7.2). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 40%. Cơ chế hình thành vết thương: Đa chấn thương do cơ thể va đập với vật cứng không bằng phẳng gây thương tích.

Tại bản kết luận số 98/18/TgT ngày 16/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định, kết luận tỷ lệ thương tích của cháu Đặng Phạm Tổ U: Dấu hiệu tổn thương chính qua giám định và nghiên cứu hồ sơ, đối chiếu với Thông tư số 20/2014/TT - BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế: 04 sẹo vết thương phần mềm và mô kích thước trung bình và nhỏ: 03% (Bảng 1, chương 9, phần I, mục 3). Gãy 1/3 giữa xương chày trục thẳng: 12% (Bảng 1, chương 8, phần VII, mục 5.1). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 14%. Cơ chế hình thành vết thương: Đa chấn thương do cơ thể va đập với vật cứng không bằng phẳng gây thương tích.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng đã trưng cầu định giá tài sản và giá trị sửa chữa sau tai nạn đối với chiếc xe mô tô có số khung Y – 116xxx, số máy E – 066xxx. Tại bản kết luận số 34/HĐ-ĐGTS ngày 05/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Nghĩa Hưng, kết luận chiếc xe mô tô biển số 18L1 - 185.53 (có số khung Y – 116xxx, số máy E – 066xxx) trước khi bị tai nạn giao thông có giá trị là 5.800.000 đồng và sau khi bị tai nạn giao thông có giá trị sửa chữa là 5.400.000 đồng (thiệt hại).

Quá trình điều tra xác định: Vị trí va chạm nằm ở phần đường phía Đông đường tỉnh 490C (Phía trước vết cày đất hướng Tây Nam - Đông Bắc, ở lề đường phía Đông). Điểm va chạm là ổ ngoài phần đầu bên trái xe ô tô biển số 18A - xxxxx xô vào tay lái người điều khiển bên trái xe mô tô 18L1-xxxxx (có số khung Y – 116xxx, số máy E – 066xxx). Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do Trần Văn A điều khiển xe ô tô biển số 18A - xxxxx sau khi đã uống rượu (kiểm tra hơi thở có nồng độ cồn), vượt xe phía trước khi không đủ điều kiện an toàn đã xô vào xe mô tô biển số 18L1 - xxxxx do chị Phạm Thị Bích Đ điều khiển đi ngược chiều, sau khi gây tai nạn Trần Văn A điều khiển xe đi khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm, vi phạm khoản 8 và khoản 17 Điều 8, khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại và đại diện người bị hại: Ông Đinh Đức H trình bày: Sau khi sự việc xảy ra, trong quá trình giải quyết, gia đình nhà tôi và gia đình nhà anh A cùng công ty TNHH MT đã thỏa thuận với nhau về vấn đề trách nhiệm dân sự xong, nay gia đình ông không có yêu cầu gì khác và đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo A.

Người đại diện công ty TNHH MT trình bày: Về trách nhiệm dân sự chúng tôi và đại diện gia đình bị hại, gia đình bị cáo đã thỏa thuận giải quyết xong, nay không có ý kiến gì khác. Đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo A.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 25/6/2018 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo Trần Văn A (tức Trần Văn M) về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b, điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên toà hôm nay đại diện VKSND huyện Nghĩa Hưng đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như đã nêu trên. Đề nghị áp dụng điểm b, điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Trần Văn A từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù. Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ Luật Hình sự; Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo Trần Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo trình bày về trách nhiệm dân sự: Do đang bị giam, nên bị cáo đã có ý kiến với anh Trần Văn Th (là anh trai) thay mặt bị cáo cùng với công ty TNHH MT giải quyết việc bồi thường cho người bị hại. Nay việc bồi thường đã thỏa thuận xong, bị cáo không có ý kiến gì khác. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị

cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về định tội đối với bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/3/2018, tại Km xy + 800 đường Tỉnh lộ 490C, thuộc Đội h, xã L, huyện N, tỉnh Nam Định, Trần Văn A, sinh năm 1971; ở Đội x, xã L, huyện N, Nam Định, trong hơi thở có nồng độ cồn, điều khiển xe ô tô taxi biển số 18A - xxxxx đi theo hướng từ xã N T đến thị trấn R vượt xe ô tô biển số 18C - xxxxx do anh Trần Trường G điều khiển đi cùng chiều phía trước khi không đủ điều kiện an toàn, đã xô vào xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển số 18L1 - xxxxx do chị Phạm Thị Bích Đ điều khiển chở sau là bà Nguyễn Thị T và cháu Đặng Phạm Tố U đi ngược chiều, làm chị Phạm Thị Bích Đ, bà Nguyễn Thị T và cháu Đặng Phạm Tố U ngã xuống đường. Sau khi gây tai nạn Trần Văn A đã điều khiển xe bỏ chạy khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm. Hậu quả: Bà Nguyễn Thị T bị chấn thương vùng đầu được đưa đi cấp cứu tại trung tâm y tế huyện N và chết hồi 16 giờ 10 phút cùng ngày. Chị Phạm Thị Bích Đ bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 40%; Cháu Đặng Phạm Tố U bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14%. Hành vi của Trần Văn A đã vi phạm khoản 8 và khoản 17 Điều 8, khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ.

Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định:

“ ...

8. Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

... ”

17. Bỏ trốn sau khi gây tai nạn để trốn tránh trách nhiệm. ”

Khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải”.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp

sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm

...

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác.

c) Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn”.

Như vậy hành vi mà bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng truy tố bị cáo ra trước tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng để xem xét với tội danh và điều luật như đã viện dẫn là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, bị can Trần Văn A đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại phiên tòa ngày 12/10/2018 bị cáo đã tác động gia đình về việc bồi thường trách nhiệm dân sự cho người bị hại, đến nay trách nhiệm dân sự đã thỏa thuận và giải quyết xong, tại phiên tòa đại diện người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo Trần Văn A được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội để giáo dục-cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội

[4] Xét về hình phạt bổ sung: Đây là lần đầu bị cáo vi phạm, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Trần Văn A và Công ty TNHH MT cùng gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, nay không ai có ý kiến gì khác. Nên không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc xe ô tô taxi, biển số 18A - xxxxxx và 01 gương chiếu hậu xe ô tô taxi biển số 18A - xxxxxx, quá trình điều tra xác định là xe của Công ty trách nhiệm hữu hạn MT, địa chỉ phường V, thành phố Nam Định. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng đã trả lại cho Công ty MT là chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, không đeo biển số có số khung: Y-116xxx, số máy: E-066xxxx (sau khi tai nạn đã mất biển số) là xe do chị Đ điều khiển. Nay trả lại cho chị Đ là phù hợp.

Đối với chiếc biển số 18L1 - xxxxxx của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, có số khung Y – 116xxx, số máy E – 066xxx sau khi xảy ra tai nạn đã bị rơi mất. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng đã truy tìm nhưng không thấy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ Điều 6, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Văn A (tên gọi khác Trần Văn M) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

[2] Xử phạt bị cáo Trần Văn A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù .Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2018.

[3] Về vật chứng: Trả lại cho chị Phạm Thị Bích Đ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, không đeo biển số có số khung Y-116xxx, số máy E-066xxx. Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng theo biên bản giao nhận ngày 29/6/2018 giữa chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng và công an huyện Nghĩa Hưng.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công sơ thẩm. Báo cho người có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người đại diện bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân huyện;
- Trại giam + CA;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo,
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã L
- Án văn + lưu hồ sơ
- Thi hành án Phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phạm Văn Chung